TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 88/2025/HS-ST Ngày 19 - 9 - 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

- Thành phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tạ Thị Ngân

Các H thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Huy

Bà Lê Kim Phương

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Văn Thế – thư ký Toà án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên toà*:* Ông Vũ Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2025/TLST – HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2025/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế H** (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1972**;** tại: Hà Nội; Nơi thường trú: TDP , xã L, Hà Nội; Nơi tạm trú: TDP T, xã L, Hà Nội; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; họ và tên bố: Nguyễn Mạnh H, đã chết; họ và tên mẹ: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1942; Họ và tên vợ: Trần Thị Anh Thơ, sinh năm 1973 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án – tiền sự: Không

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

- Bà Nguyễn Thị T V, sinh năm 1988; Chỗ ở hiện nay: Tổ 11, phường L, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Diệu T, sinh năm 1975; Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã L, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

- Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1981; Chỗ ở hiện nay: TDP V, xã L, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

- Trường Cao đẳng- K Trung Ương; địa chỉ: TDP T, xã L, thành phố Hà

Nội (vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị T V có quen biết với Nguyễn Thị Diệu T, là giáo viên Trường Trung học cơ sở D. Năm 2017, V hỏi và nhờ T tìm lớp bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính. T nhờ Trần Thị Thu H, là giảng viên của Trường cao đẳng K Trung ương tìm lớp học giúp V. H hỏi Nguyễn Thế H, lúc đó đang là giám đốc Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực thuộc Trường cao đẳng K Trung ương, và được H cho biết Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực mở lớp đào tạo "Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính" thời gian từ ngày 10/9/2017 đến ngày 10/3/2018. V đồng ý đăng ký học, thi lớp này để được cấp chứng chỉ. Thực tế, V không tham gia buổi học nào. Khi H thông báo để học viên nộp bài kiểm tra thì H thông báo cho T để T thông báo cho V nộp bài kiểm tra và học phí khoảng hơn 1.000.000 đồng (V không nhớ cụ thể số tiền là bao nhiêu). Sau khi có chứng chỉ, nhân viên Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực thông báo với H đến lấy chứng chỉ, sau đó H gửi lại ở cổng bảo vệ Trường THCS D để V đến cổng bảo vệ Trường THCS D lấy chứng chỉ. V đã nhận 01 chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính do Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực - NETC cấp ngày 12/3/2018.

Quá trình điều tra và như tại phiên tòa cũng xác định:

- Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực được thành lập theo Quyết định số 11 ngày 28/10/2011 do Hiệu trưởng Trường cao đẳng K Trung ương ký ban hành. Ngày 28/10/2011, Hiệu trưởng Trường cao đẳng K Trung ương ra Quyết định số 187 bổ nhiệm Nguyễn Thế H giữ chức vụ Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực Trường cao đẳng K Trung ương. Thời hạn bổ nhiệm là 05 năm, kể từ ngày 01/11/2011. Ngày 01/01/2017, Hiệu trưởng Trường cao đẳng K Trung ương ra Quyết định số 34 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực quy định tại Chương II, Điều 3 của Quy chế này (*không nêu được phép cấp chứng chỉ, văn bằng)*. Quyền hạn của Giám đốc Trung tâm được quy định tại Chương III, Điều 4, mục 1 của Quy chế này (*không nêu được phép cấp văn bằng chứng chỉ).* Ngày 06/02/2017, Hiệu trưởng Trường cao đẳng K Trung ương ra Quyết định số 46/QĐ-TCĐKTKTTW về việc bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực đối với Nguyễn Thế H, thời hạn là 05 năm kể từ ngày ký.

Thời điểm năm 2017-2018, H là Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực thuộc thuộc Trường cao đẳng K Trung ương. Thời điểm đó,

Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực có tuyển sinh lớp đào tạo "Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính" cho Học viện hành chính quốc gia. Tuy nhiên chỉ tuyển sinh được 5/25 chỉ tiêu nên không đủ điều kiện để mở lớp. H một mình quyết định xây dựng đề cương, chương trình đạo tạo dựa trên khung chương trình đào tạo cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính của Học viện hành chính quốc gia và của các trường, tự thu tiền, tự mở lớp, thời gian từ ngày 10/9/2017 đến 10/3/2018. H không tổ chức lớp học riêng, cũng không thuê các giảng viên để giảng dạy. H chỉ gửi học viên ngồi học nhờ tại các lớp học của Trường cao đẳng K Trung ương (hay còn gọi là "dự thính"), học viên không phải là học viên chính thức, không có tên có tên trong danh sách lớp học của nhà trường, Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực có tiến hành điểm danh. Kết thúc lớp học, H có yêu cầu học viên nộp bài thu hoạch để chấm điểm. Mỗi học viên tham gia lớp đào tạo "chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính" phải nộp số tiền là 650.000 đồng. Thời điểm đó Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực đã thu được tiền của 4/5 học viên với tổng số tiền là 2.600.000 đồng. Số tiền này H đã sử dụng để chi trả vào tiền điện, nước, cơ sở vật chất của Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực. Do thời gian đã lâu nên H cũng không nhớ chính xác gửi học viên vào học "dự thính" ở lớp nào, học buổi học nào, ngày nào, do ai dạy; không nhớ chính xác ai là người thu tiền của học viên do trung tâm tự chủ động về nhân sự nên tùy từng thời khác nhau mà thuê những người khác nhau để làm kế toán, thu chi tiền. Lớp có 05 học viên đăng ký học, có 01 học viên bỏ học giữa chừng và 01 học viên không làm bài kiểm tra thu hoạch nên kết thúc khóa học H ký và cấp chứng chỉ cho 03 học viên. Ngày 12/3/2018, Nguyễn Thế H cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính cho các học viên nêu trên tuy nhiên chỉ có Nguyễn Thị T V nhận chứng chỉ, 02 chứng chỉ còn lại H lưu tại Văn phòng của Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực nhưng do thời gian đã lâu nên hiện tại không tìm lại được 02 chứng chỉ đó. H tự mình tìm hiểu trên mạng Internet về phom dáng, quy cách, quy chuẩn về chứng chỉ của Bộ giáo dục ban hành, sau đó đưa cho nhân viên của Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực để đặt in chứng chỉ. H không nhớ nhân viên nào đặt in chứng chỉ và đặt in ở đâu. H điền thông tin của học viên và ký tên, đóng dấu bằng con dấu của Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực. Bản thân H biết Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực không được cấp "chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính" nhưng do nhận thức còn hạn chế, không tìm hiểu kỹ về các quy định của Trung tâm và Nhà trường nên đã dẫn đến vi phạm nêu trên. Hiện tại, H không còn lưu giữ bất kỳ hồ sơ, tài liệu gì liên quan đến Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực để cung cấp cho cơ quan điều tra.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Thế H, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Nguyễn Thế H khai đã ký, đóng dấu chứng chỉ cho 03 học viên tuy nhiên chỉ có Nguyễn Thị T V đến lấy chứng chỉ. Tài liệu điều tra đến nay xác định sổ sách, giấy tờ của Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực liên quan không còn, không xác định được tên tuổi, nhân thân của những người tham gia học, được cấp chứng chỉ còn lại nên không có căn cứ để tiếp tục điều tra, xử lý.

Ngày 12/7/2022, Nguyễn Thế H bàn giao lại con dấu của Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực cho ông Nguyễn Văn Xuân - Chánh văn phòng Trường cao đẳng K Trung ương qua biên bản bàn giao số 170 thể hiện tất cả mọi văn bản, giấy tờ đóng dấu trước thời điểm bàn giao Nguyễn Thế H hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Ngày 10/01/2023, Nguyễn Thế H nộp đơn xin thôi việc. Đồng thời, Hiệu trưởng Trường cao đẳng K Trung ương ra thông báo số 02 về việc chấm dứt hợp đồng lao động với Nguyễn Thế H. Ngày 31/01/2023, Hiệu trưởng Trường cao đẳng K Trung ương ra Quyết định số 18d về việc chấm dứt hợp đồng lao động với Nguyễn Thế H.

Tiến hành làm việc với đại diện Trường cao đẳng K Trung ương, nhà trường khẳng định: Trường cao đẳng K Trung ương không tổ chức đào tạo ngành Hành chính văn phòng và văn thư lưu trữ nên không cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư lưu trữ và mọi văn bằng, chứng chỉ liên quan đến nghiệp vụ hành chính văn phòng và văn thư lưu trữ. Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực được tổ chức liên kết đào tạo với các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ đào tạo, cấp văn bằng, chứng chỉ. Tuy nhiên, Trung tâm không có chức năng và tư cách pháp nhân cấp văn bằng, chứng chỉ. Giám đốc trung tâm giai đoạn từ 2011-2023 là Nguyễn Thế H, chịu trách nhiệm pháp lý trước Nhà trường và pháp luật về toàn bộ mọi hoạt động của Trung tâm. Nhà trường không quản lý nhân viên của Trung tâm ngoài Giám đốc Trung tâm. Trung tâm có toàn quyền kí kết Hợp đồng lao động với các nhân sự khác không thuộc biên chế Nhà trường. Ngày 01/02/2023 Nhà trường đã chấm dứt Hợp đồng với ông Nguyễn Thế H, từ tháng 3 năm 2023 ông H không còn là nhân sự của Trường cao đẳng K Trung ương. Trung tâm độc lập, tự chủ hoàn toàn trong các hoạt động nên nhà trường chỉ thu hồi con dấu và cơ sở vật chất đã cấp cho Trung tâm. Ngoài ra không thu hồi sổ sách, hồ sơ, văn bằng chứng chỉ.

Qua làm việc với Liên minh hợp tác xã Việt Nam, xác định: Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực chỉ được liên kết đào tạo theo nhu cầu người học phù hợp với quy định của các đơn vị liên kết và pháp luật, không có chức năng và tư cách pháp nhân cấp văn bằng, chứng chỉ. Trường cao đẳng K Trung ương không tổ chức đào tạo ngành Hành chính Văn phòng và Văn thư lưu trữ, nên Nhà trường không cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư lưu trữ và mọi văn bằng, chứng chỉ liên quan đến nghiệp vụ hành chính văn phòng và văn thư lưu trữ.

- Qua rà soát, Sở Lao động - Thương binh và Xã H xác định không cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp cho Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực, thuộc Trường cao đẳng K Trung ương có địa chỉ tại xã Dương Xá, L, Hà Nội. Xét theo Điều 38 Luật giáo dục nghề nghiệp 2014, Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 10/2017/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH, các loại văn bằng, chứng chỉ giáo dục nghề nghiệp bao gồm: Chứng chỉ đào tạo, Chứng chỉ sơ cấp, Bằng tốt nghiệp Trung cấp và Bằng tốt nghiệp Cao đẳng. Như vậy, mẫu định dạng Chứng chỉ Bồi dưỡng như Trung tâm cấp không thuộc hệ thống quản lý văn bằng, chứng chỉ của hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

Lời khai của Nguyễn Thế H phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị T V, lời khai của những người có liên quan và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị T V: 01 chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính do Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực -NETC cấp ngày 12/3/2018; cấp cho Nguyễn Thị T V; Sinh ngày: 06/12/1988; số hiệu: BDNV-VTHC; số vào sổ cấp chứng chỉ: V-1001.

Tại Bản kết luận giám định số 7029/KL-KTHS ngày 23/10/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Hình dấu tròn có nội dung "TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC" dưới mục "GIÁM ĐỐC" trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh ký hiệu M1 do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Nguyễn Thế H dưới mục "GIÁM ĐỐC" trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký của Nguyễn Thế H trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M2 đến M6 do cùng một người ký ra.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKSKV5 ngày 26/8/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội: "*Giả mạo trong công tác*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 359 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thế H đã đủ yếu tố cấu thành tội: *Giả mạo trong công tác*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 359 Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị H đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 359; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 24 tháng đến

30 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Thế H cho Ủy ban nhân dân xã L để quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính thu giữ của Nguyễn Thị T V cần lưu hồ sơ vụ án.

- Về hình phạt bổ sung: Không

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội còn đề nghị một số nội dung khác liên quan đến việc giải quyết vụ án.

Nói lời sau cùng, bị cáo xin H đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, H đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố.

H đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực thuộc Trường cao đẳng K Trung ương chỉ được liên kết đào tạo theo nhu cầu người học phù hợp với quy định của các đơn vị liên kết và pháp luật, không có chức năng và tư cách pháp nhân cấp văn bằng, chứng chỉ. Ngày 12/3/2018, Nguyễn Thế H đang là giám đốc Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực đã có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, làm giả chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính cấp cho chị Nguyễn Thị T V để thu số tiền 650.000 đồng

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thế H đã có đủ yếu tố cấu thành tội: *"Giả mạo trong công tác"*, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 359 Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã H. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan nhà nước được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế H thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*. Bị cáo phạm tội lần đầu nên được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đáng ra phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt mới thỏa đáng. Song xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên H đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung:

[9] Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[10] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của H đồng xét xử.

- Về vật chứng:

[11]Đối với 01 chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính do Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực lực - NETC cấp ngày 12/3/2018; cấp cho Nguyễn Thị T V; Sinh ngày: 06/12/1988; số hiệu: BDNV-VTHC; số vào sổ cấp chứng chỉ: V-1001, liên quan đến hành vi phạm tội cần tiếp tục lưu cùng hồ sơ vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải truy nộp số tiền 650.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

- Về các vấn đề khác:

[12]Đối với Nguyễn Thị T V, Nguyễn Thị Diệu T và Trần Thị Thu H: thời điểm xảy ra sự việc H, T, V không biết Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực thuộc Trường cao đẳng K Trung ương không được phép cấp chứng chỉ. H không nói với V, T và H về việc Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực thuộc Trường cao đẳng K Trung ương không có thẩm quyền cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính do vậy không có căn cứ để xử lý V, T và H đồng phạm với Nguyễn Thế H về tội "Giả mạo trong công tác".

[13]Đối với số tiền 1.950.000 đồng Nguyễn Thế H khai thu của học viên, H đã sử dụng hết cho việc chi trả các khoản tiền điện, nước, cơ sở vật chất cho Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực thuộc Trường cao đẳng K Trung ương. Ngoài lời khai của H thì không có tài liệu nào khác trong hồ sơ chứng minh nên không có đủ căn cứ xem xét, xử lý.

[14]Đối với số tiền 650.000 đồng Nguyễn Thế H khai thu của Nguyễn Thị T V, xác định là tiền H thu lời bất chính.

[15] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của H đồng xét xử.

- Về án phí:

[16] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[17] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội: "Giả mạo trong công tác".

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 359; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã L để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải truy nộp số tiền 650.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư hành chính do Trung tâm Đào tạo và Phát triển nguồn nhân lực lực - NETC cấp ngày 12/3/2018; cấp cho Nguyễn Thị T V; Sinh ngày: 06/12/1988; số hiệu: BDNV-VTHC; số vào sổ cấp chứng chỉ: V-1001, liên quan đến hành vi phạm tội cần tiếp tục lưu cùng hồ sơ vụ án.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Phòng PC06- Công an thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội;
- UBND xã,phường nơi bị cáo cư trú (thay cho thông báo kết quả xét xử);
- THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu.

TM. H ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ngân